TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 4 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 321/2024/QĐST-HNGĐ	*Quận 4, ngày 19 tháng 6 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các Điều 212, 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 74/2024/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 3 năm 2024 về việc *"Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn"*, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Bà Châu Mộng Thanh L, sinh năm 1987;

Thường trú: Số X Đường Y ,Phường 16, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh.

Tạm trú: Số A Đường B, Phường 13, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Ông Nguyễn Thanh P, sinh năm 1993;

Thường trú: Ấp T, xã N, huyện Đ, tỉnh Tiền Giang.

Tạm trú: Số K Đường M, Phường 13, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Xét thấy, tại Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11/6/2024, các đương sự đã thỏa thuận như sau:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Thanh P và bà Châu Mộng Thanh L thuận tình ly hôn (Giấy chứng nhận kết hôn số: 118, do Ủy ban nhân dân Phường 16, Quận 4, TP. Hồ Chí Minh cấp ngày 06/11/2019).

[2] Về con chung: Bà Châu Mộng Thanh L và ông Nguyễn Thanh P có 01 con chung tên Nguyễn Châu Như N, sinh ngày 28/9/2019. Khi ly hôn ông bà thỏa thuận giao con chung cho bà Châu Mộng Thanh L trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng. Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, bà L và ông P tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản: Bà Châu Mộng Thanh L và ông Nguyễn Thanh P xác nhận không có.

[4] Về lệ phí tòa án: Ông Nguyễn Thanh P tự nguyện nộp.

Xét thấy việc thoả thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội nên Tòa án công nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Thanh P và bà Châu Mộng Thanh L thuận tình ly hôn (Giấy chứng nhận kết hôn số: 118, do Ủy ban nhân dân Phường 16, Quận 4, TP. Hồ Chí Minh cấp ngày 06/11/2019).

- Về con chung: Giao con chung tên Nguyễn Châu Như N cho bà Châu Mộng Thanh L trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng. Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, bà L và ông P tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà mình không trực tiếp nuôi dưỡng, không ai được cản trở, nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con của người đang trực tiếp nuôi con.

Vì lợi ích của con, khi có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc hạn chế quyền của cha, mẹ đối với con chưa thành niên.

- Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản: Bà Châu Mộng Thanh L và ông Nguyễn Thanh P xác nhận không có.

- Về lệ phí: Ông Nguyễn Thanh P tự nguyện nộp 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí mà ông đã nộp là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng theo biên lai số 0034127 ngày 23/02/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 4, TP. Hồ Chí Minh. Ông P đã nộp đủ lệ phí.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- Đương sự;
- VKSND cùng cấp;
- Chi cục THADS Quận 4;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Võ Thị Bảo Trân